



Pho Tượng

Quý Thể

Họ Trà cất trại sống dưới chân núi Cô Tiên, ba đời làm nghề chẻ đá. Người xưa nói "không ai giàu ba họ không ai khó ba đời", song họ Trà này ba đời qua vẫn khó nhọc, làm lưng quanh năm chỉ đủ ăn, nghèo vẫn nghèo, không cất đầu lên nổi. Đến đời Trà Tế, mẹ nó chuyển bụng sinh khó, cha nó đem hương đèn vàng mã ra biển cúng. Ông ta nhìn ra khơi thấy mây vàng xấp như bông hạ xuống rất thấp, như thể mây nổi trên mặt nước. Đến khi vừa lọt lòng, cất tiếng khóc oa oa thì đám mây vàng chìm hẳn xuống biển. Ấy là điềm bất thường, không biết lành dữ ra sao. Hỏi thầy, thầy nói đứa bé này lớn lên có cái mộng làm việc lớn, chỉ sợ không bền. Cha mẹ Trà Tế cố gắng cho con ăn học, có chữ nghĩa đỗ đạt. Lớn lên Trà Tế không muốn theo nghiệp nhà, nuôi mộng làm cái gì thực khác thường.

Núi Cô Tiên chạy dọc hướng Bắc Nam, đến đây chia thành năm nhánh đâm thẳng ra biển, từ trên máy bay nhìn xuống thấy giống như chân chim đại bàng giương ra năm ngón bấu lấy bờ cát. Ngón chân chính giữa có chiếc móng bằng đá găm xuống vịnh nước. Suốt ngày chim biển bay lượn kiếm ăn, làm tổ nơi bức tường đá này. Khi biển động gió sấn, sóng lớn, tường đá đưa lưng gồng mình, chống lại sóng dữ, bọt tung sáng ngời. Khi biển êm người đi thuyền nhìn lên thấy đá cao chón chở giống như cột chống trời. Riêng Trà Tế với con mắt nghệ thuật quan sát, đầu óc tưởng tượng, thấy dáng đá như vị thần đứng thẳng, hướng nhìn ra biển, đưa tay chúc phúc cho dân chài. Hấn tính sẽ tạc vào đá tượng thần mặt trời. Hấn tin rằng ngàn năm sau người đi biển qua đây sẽ nhắc đến công lao vô lượng của người thợ đá...

Một buổi chiều mùa thu, mây giăng đầy trời, không gian vùng bao la quanh đây lại trong veo, không một hạt bụi làm đục. Ngày thường núi trông nhợt nhạt và ở rất xa, song chiều nay núi non kéo về đứng thực gần, thấy cả thân cây trên đỉnh. Trà Tế ra biển ngựa cổ nhìn đá. Đá cao ngất làm cho hấn hoa mắt. Hấn bước tới bước lui, ngồi xuống đứng lên xoay trở điệu bộ nhiều lần. Dân chài tưởng thảng điên ra biển làm trò. Không ngờ Trà Tế đang tìm tòi một kiểu dáng cho pho tượng. Cuối cùng hấn bằng lòng với dáng đứng thẳng đưa cả hai tay lên chào đón bình minh. Từ đó một hình tượng uy nghi vĩ đại đã hiện lên trong tâm tưởng của gã thanh niên đầy nhiệt huyết, sung mãn sức lực, nuôi hoài bão bỏ cả cuộc đời mình ra cho công trình lưu danh thiên cổ này.

Sáng hôm sau Trà Tế đi mua sắt thép với than đá. Hấn nhóm lửa thổi bể ngoài sân rèn mười mấy cái mũi ve đục đá dài ngắn to nhỏ đủ cỡ. Rèn xong trui trong dầu, nước thép tím ngất. Hấn còn rèn hai chiếc búa tay với một cây tạ rất nặng, tra cán gỗ quý. Đó là dụng cụ phá đá tạc tượng. Chọn được ngày lành tháng tốt hấn bắt đầu công trình. Hấn lấy rựa mở một con đường dẫn đến bực thềm đá dưới cùng. Nơi đây sẽ là cái bệ đá đỡ cỗ vũng chãi để chân bức tượng giã lên. Việc trước tiên hấn chọn là tạc ngón chân út của bàn chân trái. Ngón chân đá to lắm. Hấn phải chòng máy phiến đá lên cao mới leo tới chỗ sẽ là ngón chân út. Hấn dùng mũi ve đục một hàng lỗ rồi lấy mũi đục to nhất nện vào, lấy búa tạ nện một nhát cật lực. Chỉ một cái, tảng đá nứt làm đôi. Một phiến đá vuông vức ngã ra. Hấn thích thú nhìn thấy lòng đá hoa cương xanh xám, lấm tấm hạt mi ca đen lấp lánh, hứa hẹn đây sẽ là thứ đá rắn chắc, tồn tại ngàn năm. Vừa đúng lúc đó có tiếng con gái gọi :

- Tế ơi!
- Hấn nghe tiếng người quen hỏi:
- Ai đó?
- Em đây, Hường đây. Anh đứng ở đâu? Làm chi đó?
- Ở trên này, tạc tượng.

Một lúc sau, cô gái chừng đôi mươi, nhà quê nhưng đẹp, một vẻ đẹp khoẻ mạnh, vén cây cỏ leo lên. Trà Tế mừng rỡ. Ấy là con Hường, con lão Khoai, người lâu nay nó vẫn muốn làm quen. Hường đi một chặng đường dài trong nắng, đôi gò má ửng hồng, trẻ trung, vui tươi. Cây rừng níu làm cho búi tóc của nó sổ ra. Một mớ tóc đen rậm và dài, dài chấm đất. Hường đứng lại vừa cười vừa thở, túm gọn mái tóc quấn mấy vòng quanh bàn tay, bới lại thành khối giống hình cái bánh ú lớn, kéo lên đỉnh đầu, chừa cái cổ trắng cao, dáng sáng trọng như gái thành phố. Hường hỏi :

- Tạc tượng gì đây?
- Tượng thần mặt trời.
- Làm xong bán cho ai?
- Không bán.

- Hồi nào thì xong?
- Không biết.
- Không bán, không biết thì tạc tượng làm gì?
- Cho có cái mà để đời...

Hường cười chế nhạo :

- Thôi dẹp đi! Viễn vông, uổng công, lo mà làm ăn đặng lấy vợ có con.

Trà Tế hỏi :

- Tới đây làm chi?
- Làm giùm em một chiếc máng bằng đá dài chừng một thước, ngang bốn tấc, sâu hai tấc, để đổ cám cho heo ăn.

Tế hỏi :

- Sao không dùng máng gỗ, làm chi bằng đá cho nặng?
- Ở nhà có con heo nái, đẻ nhiều lứa nặng gần hai tạ, to như con bò nghé. Nó hung dữ và phá phách ghê lắm. Máng làm bằng gỗ bị nó hất đổ, cắn thủng, không có thứ gỗ gì chịu nổi hàm răng của nó. Gạch dưới nền nó còn gặm nát. Người ta bày có cái máng làm bằng đá là tốt nhất, nó không ủi đổ không làm hư được.

Trà Tế dừng tay búa, quệt mồ hôi nói :

- Máng cho heo ăn ai làm chẳng được. Tới mấy chỗ làm cối đá biểu người ta làm cho. Tui mắc đục tượng.

Con Hương năn nỉ :

- Sẵn đồ nghề, sẵn đá, làm giúp em đi mà. Anh tài ba làm nửa ngày thì xong, xong rồi muốn tạc gì đó thì tạc...

Tế từ chối, con Hương cứ năn nỉ mãi, cuối cùng cảm lòng chẳng được, Tế đành phải làm. Hôm sau con Hương vói em gióng gánh lên khiêng máng về. Không hiểu nó nói làm sao mà ngày kế tiếp lại có một người đàn bà tới thuê làm máng. Hấn từ chối nhưng không được, lại phải làm. Và cứ thế, hết người này đến người khác tới đặt hàng. Hấn không chịu lấy tiền thì người ta đem gạo mắm rươi thị lên đổi.

Từ đó Trà Tế chẳng đi đâu cả, cứ ngồi một chỗ đục máng. Mọi thứ đã có mọi người đem đến sẵn cho hấn. Ngày qua ngày hấn chẳng còn thời gian nghĩ đến pho tượng. Cũng có đôi lúc hấn chột giật mình, hấn tự lừa dối bằng cách hẹn rày hẹn mai, và rồi cuối cùng hấn quên hẳn pho tượng. Hấn trôi theo dòng đời, một cuộc sống tiện nghi cỡn cỡn con dễ dãi, vừa đủ. Chung quanh nơi hấn ở giờ đây toàn những chiếc máng đá cho heo ăn, cái lạnh lạnh, cái hư nát, cùng với dăm đá vương vãi ngổn ngang. Còn núi đá vôi nguyên sừng sững trong nắng mai mưa chiều. Pho tượng nó nuôi dưỡng ở trong đầu giờ đây cũng đã mờ nhạt sục đổ rồi. Tuổi tác và một lối sống cũ mòn đã lấy đi của Trà Tế sức lực, niềm tin, ý chí. Tế an phận lay lắt cho đến ngày cuối cùng. Niềm yêu đá đã chết.

Nhiều năm sau Trà Tế trở thành một lão già gần như mù loà hẳn, thế nhưng lão vẫn cứ phải mò mẫm đục ra những chiếc máng đá để kiếm ăn. Trước đây một con mắt lão bị mảnh đá văng ra chém nát con người. Con còn lại cũng bị thương tích. Mặt mày tay chân người ngòm của lão đầy sẹo to sẹo nhỏ. Đôi bàn tay cầm búa cầm đục trong mấy mươi năm đã biến hình dị dạng, cong queo, da dày như mo, mất hết cảm giác. Nhất là bàn tay trái cầm đục bị búa nện hàng trăm lần, chẳng còn ra hình thù bàn tay con người. Lúc này trông lão cổ quái xấu xí dễ sợ. Lão hoá thành con ngáo ộp để mấy con mụ trong làng đem ra dọa trẻ con khóc đêm.

Đến lúc ấy lão chẳng thiết sống nữa nhưng vẫn không chịu chết. Lão chờ mãi mà tử thần chẳng tới lời đi. Lão tính phải đi tìm. Lão xách rựa vào rừng chặt tre chẻ lạt bện thành sợi dây dài. Lão chọn một chiếc máng đá thực nặng, một đầu dây lão buộc nó lại như người ta cột lạt gói bánh chưng, đầu dây kia lão khoanh thành vòng tròn rồi chui đầu vào. Lão tự giễu cợt mình "Suốt đời mày chạy theo cái này thì bây giờ hãy cùng với nó xuống đáy biển mà ngủ cho yên thân!". Lão lăn khỏi đá đi về hướng biển.

Trên đường đi lão gặp một thằng con trai chừng mười hai mười ba tuổi. Thấy lão bé hỏi :

- Có phải ông lão đem ra chợ bán không? Có người sai cháu lên đây tìm mua một cái về cho heo ăn.

Lão dừng lại, với cặp mắt mù loà lão cố nhìn thằng bé, thấy nó có nét quen quen. Lão hỏi:

- Mi con cái nhà ai?
- Con của cha Tượng, mẹ Lại.
- Tượng, Lại là con ai?
- Con của ông Võ, bà Hoà.

- Vỗ, Hoà con ai?
- Con của cố Mạnh, cố Hường.

Lão giật mình hỏi :

- Có phải mẹ Hường tóc dài không?
- Thừa phải. Bà cố già lắm rồi nhưng mỗi khi gội đầu tóc xả ra đầy một cái thau đồng lớn.
- Mi kêu mẹ Hường bằng chi?
- Bà cố nội.

Lão già giật mình " *Trời! Hoá ra đứa con gái năm xưa xoã tóc trong rừng đã có cháu kêu bằng cố rồi. Thời gian trôi nhanh ghê gớm thật!*". Rồi lão sợ hãi than thầm " *Oan gia truyền kiếp đến bây giờ vẫn chưa chịu buông tha, còn đeo đẳng nhau mãi thế này ư? Tới phút cuối ta sắp về cõi tịch mịch mà nó còn tính đòi món nợ trần ai gì nữa đây?*". Lão làm mặt giận dữ quát

- Cút đi!

Thằng bé tỏ ý chẳng hề khiếp sợ, nói :

- Cháu nói chuyện này cho ông nghe...
- Chuyện chi?
- Bà cố của cháu khen cái máng ông làm năm xưa tốt lắm, truyền qua ba đời vẫn còn dùng được. Bà nói nhờ cái vật dụng ấy mà ba đời nhà cháu tuy không giàu sang hơn ai nhưng vẫn sống lương thiện đàng hoàng. Công đức của ông thực vô lượng. Cả nhà cháu xin ghi lòng tạc dạ.

Lão già hoang mang rồi tỉnh ngộ. Đến bây giờ lão mới nhận ra chân lý. Lão cười buồn, tự an ủi: "**Mộng lớn chẳng thành thì xây mộng nhỏ. Công nghiệp vĩ đại chẳng xong thì hãy làm việc nhỏ nhoi tầm thường, miễn sao có ích cho đời**". Lão cởi dây ra trao cái máng cho thằng bé. Thằng bé xin theo lão học nghề. Lão nói

- Nghề cực nhọc hèn mọn, học làm chi?

Thằng bé vẫn nằng nặc xin thọ giáo. Lão cười:

- Được rồi, lên đây sống với ta, ta dạy nghề cho.

Từ đó thằng bé sống với lão trong cái hang đá. Một hôm nó cầm đục cầm búa, bắt chước lão làm cái máng đá cho heo ăn. Lão giận dữ hét:

- Không được làm cái đó! Mi phải làm cái khác.
- Cái chi?
- Nhìn lên bức tường đá cao vời vợi kia. Ta muốn mi thay ta tạc vào đá tượng thần mặt trời. Hãy tưởng tượng một chút mi sẽ thấy, khối đá tròn trên đỉnh. Ấy là đầu, phần ngang là vai, phần nhô ra là ngực, phần thóp vào là bụng. Đôi chân là hai trụ đá song song vững chãi kia. Chỗ ta đứng đây là bệ tượng. Cái nơi mà mi leo lên ngồi đó là ngón út bàn chân trái...

Thằng bé há hốc miệng :

- Ngón út? Ngón chân út mà to như...

Nó ngập ngừng một lúc tìm hình ảnh so sánh..

- To như cái bồn chứa xăng dầu người ta thường chở trên xe! Đủ biết khi hoàn thành bức tượng to chừng nào.

Lão già:

- Công trình của một đời người để lại cho muôn đời phải khổng lồ chứ nhỏ bé tầm thường sao được?

Thằng bé hỏi :

- Tạc tượng bao lâu thì xong?
- Chẳng nào mi thành lão già xấu xí dễ sợ như ta. Tạc xong pho tượng mi đã hoàn thành kỳ tích. Thân thể mi hoá ra vàng mười. Mi còn to lớn và cao hơn tượng. Mi có quyền ngẩng cao đầu dưới ánh mặt trời còn ta thì không. Ta thấp hèn yếu đuối, đáng hổ thẹn...Thấy đá cao mi có sợ không?
- Không !

Lão dặn dò:

- Ta tin mi làm được, nhưng chớ để cái máng cho heo ăn nó nhốt mi trong đó như nó đã nhốt cả cuộc đời ta.

Mấy ngày sau lão bắt tay vào việc dạy nghề cho thằng bé. Trông lão giống như một nghệ sĩ dương cầm uốn nắn ngón đàn cho học trò. Lão bày cho nó cách cầm mũi ve đục đá, cách cầm búa. Lão dạy thằng bé cách quan sát, chọn hình thù, ước lượng dài ngắn sâu cạn, nương vào thớ đá, đào sâu khoảng tối, đắp bồi ánh sáng. Thằng bé rất sáng dạ, chỉ một thời gian ngắn đã lĩnh hội được tất cả. Nó đã có những nhát búa uy dũng

tài hoa làm văng ra những mảnh dăm đá sắc như dao và làm tung lên lớp bụi đá xanh màu khói hương, thơm nồng mùi đá khét tia lửa.

Lúc này lão già đã mù hẳn. Lão chỉ nghe tiếng nhạc búa, nhạc đe, nhạc đá, tiếng vang rộn ràng hoà vào trong làn gió biển thổi ong ong vào gộp đá mà thường thức tác phẩm dần dần hình thành. Đến lúc cái móng chân đá đã xong. Trông nó khom khom úp xuống như mũi thuyền. Tháng sau xong được ngón chân bức tượng. Chỉ mới một ngón chân mà đã toát lên vẻ sống động, giống như nó bám vào đá, rướn mình bước lên thêm bước nữa. Lão già hỏi :

- Dưới ngón chân có một lỗ hồng phải không?
- Thưa phải.
- Lỗ to hay nhỏ? Người như ta chui vào trong đó được không?
- Được. Thưa sư phụ hỏi làm chi?
- Khi ta viên tịch, hãy nhét xác ta vào trong đó lấy đá dăm lấp lại...

Thằng bé kinh ngạc, lão giải thích:

- Ta có tội lớn, suốt đời chạy theo cái tầm thường nhỏ nhoi, không hoàn thành việc cả. Ta nguyện được chôn mớ xương tàn dưới chân bức tượng để tượng dẫm lên đời đời...

Nói đến đây lão dừng lại nghe ngóng, hỏi

- Có tiếng chân?

Thằng bé đáp:

- Thưa không, chỉ là tiếng gió.

Giờ đây lão lo ngại nhất là bước chân êm êm như con rắn bò lên lá của đũa con gái nào đó đến quấy phá lôi thằng bé ra khỏi niềm đam mê thần thánh này.

Chiều hôm ấy mây mỏng như những vệt mực tàu phết ngang dọc trên một nền trời màu xám tro. Một lúc sau mây gom lại thành đồng đùn tới như mối đùn. Dưới bầu trời vẫn vũ đe dọa có cơn mưa hung tợn, đũa bé nện búa chan chát, nhiều tảng đá lở lãn âm âm xuống vực thẳm đầy sóng. Cảnh tượng con người mềm yếu nhỏ nhoi khuất phục đá núi trông hoang sơ và trắng lệt vô cùng. Ngoài khơi những tia chớp như chùm rễ ánh sáng mọc từ một trần mây thấp và đen kịt phóng thẳng xuống mặt biển đen sì. Hai ông cháu chui vào hang.

Nửa khuya mưa tạnh, trăng rất sáng. Lúc đó lão già nằm mơ, giấc mơ ao ước một đời người. Lão thấy tượng đá rùng mình đứng lên, dáng uy nghi hùng vĩ vô cùng. Thằng bé đóng đũa trên sợi dây làm bằng dây leo trong rừng. Dây buông từ đỉnh đầu treo lòng thòng trước mặt pho tượng. Từ dưới trông lên cao thấy hẳn giống như con nhện lơ lửng đầu sợi tơ. Thằng bé tì một chân vào sóng mũi pho tượng, du người qua bên, tay đục tay búa làm nốt công việc sau cùng. Nó vừa đánh những nhát búa tạo ra con người, khai nhãn cho pho tượng. Mắt tượng chớp chớp sáng loà. Hào quang từ đôi mắt đá chiếu cả ngàn trượng dát vàng mặt biển và những con sóng rủ nhau chở những lá vàng nổi trên mặt nước đi về phương tìm thấy mặt trời.

Ngày hôm sau, mới hừng sáng, thằng bé thức dậy. Hẳn thấy hang đá tối om, đèn đóm tắt cả. Đó là ngọn đèn dầu mà bao năm nay dù là ngày mưa to gió lớn lão già vẫn cố giữ, không cho lửa tắt. Lão tin đèn tắt, lão về trời. Nay thì ngọn đèn bỗng mạng đã tắt hẳn rồi, Trong ánh sáng màu tro của một buổi mai lạnh lẽo, ẩm ướt, từ miệng hang rọi vào, thằng bé thấy ngón chân út bàn chân trái của ông lão thò ra khỏi lỗ thủng tấm chắn. Một ngón chân khô cứng cong queo, giống như đũa bằng thứ gỗ mít màu vàng

Quý Thể